

Bản án số: 314/2019/DS-ST
Ngày: 22 - 8 -2019
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Lệ Quyên.

Bà Nguyễn Thị Thu Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 123/2019/TLST-DS ngày 29 tháng 03 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2019/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV NHVNTV

Trụ sở:, số 09 đường ĐV B, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phạm Ngọc Minh T, sinh năm 1996 – Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo văn bản ủy quyền số 106/UQTA-VH.19 ngày 01/03/2019 (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Quốc K, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: 223/34 N T L, Phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/03/2019 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, đại diện uỷ quyền của nguyên đơn bà Phạm Ngọc Minh T trình bày:

Ngày 05/12/2016, Công ty Tài chính TNHH MTV NHVNTV (sau đây gọi tắt là Công ty TCTV) với ông Trần Quốc K ký hợp đồng tín dụng số 20161210-0003777 vay số tiền 42.200.000 đồng, lãi suất 3.75%/ tháng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong Hợp đồng ông K có trách nhiệm thanh toán số tiền 77.555.545 đồng (bao gồm cả gốc là lãi), trả chậm trong thời hạn 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.156.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.095.545 đồng, vào ngày 13 hàng tháng và bắt đầu từ ngày 13/01/2017.

Sau khi ký hợp đồng ông K đã thanh toán cho Công ty TCTV được 16 kỳ với số tiền là 34.429.000 đồng. Từ ngày 31/08/2018 đến nay ông K không thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng mặc dù được Công ty TCTV nhắc nhở nhiều lần.

Công ty TCTV yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Quốc K phải trả số tiền 43.126.545 đồng (Trong đó nợ gốc là 29.931.263 đồng, nợ lãi 13.195.282 đồng) một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành triệu tập ông K đến Tòa để tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ, hoà giải và tham gia phiên tòa nhưng ông K đều vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản đối.

Ngày 21/8/2019, nguyên đơn có văn bản yêu cầu Tòa án buộc ông K phải trả tiền nợ gốc là 29.931.263 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 13/8/2019 là 12.451.943 đồng

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn vắng mặt không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

Về nội dung: Hợp đồng tín dụng số 20161210-0003777 ngày 07/12/2016 được ký kết giữa Công ty TCTV và ông K, việc thực hiện giao dịch trên là do các bên hoàn toàn tự nguyện nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình thực hiện hợp đồng ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán về tiền nợ gốc và lãi nên đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ trong hợp đồng tín dụng, có cơ sở xác định tranh chấp giữa hai bên là tranh chấp về “Hợp đồng dân sự vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn đang cư trú tại Quận 10 nên tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét văn bản ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng số 136/UQ-VH.18 ngày 29/8/2018 và văn bản ủy quyền số 106/UQTA-VH.19 ngày 01/03/2019 của Công ty Tài chính TNHH MTV NHVNTV là hợp pháp, nên bà Phạm Ngọc Minh T có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Ngọc Minh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Ông Trần Quốc K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20161210-0003777 giữa Công ty TCTV và ông Trần Quốc K lập ngày 07/12/2016 được giao kết hợp pháp vì có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ bản tự khai do Công ty TCTV cung cấp thể hiện ông K đã thanh toán số tiền là 34.429.000 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 31/08/2018 đến 13/8/2019, ông K không thanh toán số tiền nợ đến hạn là 42.383.206 đồng (trong đó nợ gốc là 29.931.263 đồng và nợ lãi là 12.451.943 đồng). Do vậy, ông K vi phạm nghĩa vụ cam kết theo Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng đã ký và Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Xét số tiền nợ gốc 29.931.263 đồng, Công ty TCTV đã giải ngân cho ông K với số tiền là 42.200.000 đồng ngày 13/01/2017. Quá trình thực hiện hợp đồng ông K chỉ thanh toán 16 kỳ với số tiền là 34.429.000 đồng (bao gồm tiền gốc và lãi), từ ngày 31/08/2018 đến nay ông K không thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng. Do đó, căn cứ Điều 463 của Bộ luật Dân sự yêu cầu của nguyên đơn buộc ông K phải thanh toán số tiền gốc 29.931.263 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Đối với tiền lãi: Các bên thỏa thuận mức lãi suất là 3.75%/tháng, việc thỏa thuận mức lãi suất giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, đồng thời không trái với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng. Do vậy, nguyên đơn yêu cầu ông K thanh toán số tiền lãi còn thiếu tính đến ngày 13/8/2019 với số tiền 12.451.943 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của Công ty TCTV yêu cầu ông K phải trả số tiền trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền nợ trên đã lâu,

nếu tiếp tục kéo dài sẽ ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, từ những phân tích trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông K phải trả số tiền nợ trên một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án dân sự sơ thẩm là 2.119.160 đồng theo quy định Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV NHVNTV về việc yêu cầu ông Trần Quốc K trả nợ.

Buộc ông Trần Quốc K thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV NHVNTV số tiền 42.383.206 (Bốn mươi hai triệu, ba trăm tám mươi ba ngàn, hai trăm lẻ sáu) đồng [Trong đó, nợ gốc là 29.931.263 (Hai mươi chín triệu, chín trăm ba mươi một ngàn, hai trăm sáu mươi ba) đồng, nợ lãi là 12.451.943 (Mười hai triệu, bốn trăm năm mươi một ngàn, chín trăm bốn mươi ba) đồng], ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tiền lãi sẽ tiếp tục tính từ ngày 14/8/2019 trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi trả hết nợ gốc, theo mức lãi suất thỏa thuận mà các bên đã thỏa thuận tại Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20161210-0003777 ngày 07/12/2016.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm là 2.119.160 (Hai triệu, một trăm mười chín ngàn, một trăm sáu mươi) đồng ông K chịu. Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV NHVNTV số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.078.164 (Một triệu, không trăm bảy mươi tám ngàn, một trăm sáu mươi bốn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0017122 ngày 20/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM,
- VKSND Q.10,
- Chi cục THADS Q.10,
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Lan